

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt
Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp
lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng
quản lý nhà nước của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh phân cấp thực hiện chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình, hoạt động trên vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 418/TTr-SXD ngày 21/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng như sau:

1. Công bố 01 danh mục thủ tục hành chính được phân cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Phê duyệt 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

(Có Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC. Tr.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Việt

Phụ lục I
Danh mục
Thủ tục hành chính lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ thực hiện
1	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc dịch vụ bưu chính	Không	- Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2014; - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc Phân cấp thực hiện chấp thuận phương án bảo đảm an toàn

						giao thông đối với công trình, hoạt động trên vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh Sơn La.
--	--	--	--	--	--	--

Phụ lục II
Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng giải quyết của Sở Xây dựng
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông

- Thời gian thực hiện: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng	Phân công thụ lý	1/4 ngày
		Công chức được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Văn bản chấp thuận; Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	02 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1/4 ngày

B3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND xã ký phê duyệt	Ký duyệt Văn bản/Giấy phép. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	1/4 ngày
B4	Đóng dấu phát hành	Văn thư đóng dấu và phát hành chuyển cho Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	Các văn bản liên quan	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận kết quả, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	Các văn bản liên quan	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				3,5 ngày